

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về hình thức đào tạo; nội dung và phương án tổ chức sát hạch lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt trên địa bàn tỉnh Sơn La**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 04 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1433/TTr-SGTVT ngày 05 tháng 6 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hình thức đào tạo; nội dung và phương án tổ chức sát hạch lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt trên địa bàn tỉnh Sơn La.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2020.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Sơn La; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải (b/c);
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Vụ pháp chế - Bộ Giao thông vận tải;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Báo Sơn La, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT(Đạt).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Minh**



## QUY ĐỊNH

**Hình thức đào tạo; nội dung và phương án tổ chức sát hạch lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt trên địa bàn tỉnh Sơn La**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)*

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về hình thức đào tạo; nội dung và phương án tổ chức sát hạch lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Sơn La.

##### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với cơ quan quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cơ sở đào tạo lái xe, trung tâm sát hạch lái xe và các tổ chức cá nhân có liên quan đến công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Quy định này không áp dụng đối với công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe của ngành công an, quân đội làm nhiệm vụ an ninh, quốc phòng.

### Chương II

#### HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

##### Điều 3. Hình thức đào tạo

1. Trên cơ sở Giáo trình khung đào tạo lái xe và bộ câu hỏi dùng cho sát hạch, cấp giấy phép lái xe hạng A1 do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành, cơ sở đào tạo biên soạn giáo trình đào tạo phù hợp trình độ dân trí của đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt trên địa bàn tỉnh: Tập trung sâu vào hệ thống biển báo hiệu đường bộ, điều kiện để tham gia giao thông, quy tắc giao thông đường bộ, các tình huống mất an toàn giao thông nghiêm trọng, các hành vi bị nghiêm cấm, ý thức khi tham gia giao thông (*văn hóa giao thông, đạo đức người lái xe*) và điều kiện đường xá, địa hình của tỉnh.

2. Tổ chức học theo lớp riêng, không quá 35 người/01 lớp, trường hợp số lượng học viên đăng ký lớn phải chia thành nhiều lớp. Đào tạo theo giáo trình đã được Sở Giao thông vận tải phê duyệt, học viên phải tham gia đào tạo đúng, đủ thời gian. *Quatv*



3. Đào tạo lý thuyết: Giảng dạy chủ yếu bằng hình ảnh trực quan, hỏi đáp là chính; dùng các bảng, biểu, hình ảnh mô phỏng về các biển báo hiệu đường bộ, các nút giao cắt, các tình huống khi tham gia giao thông; giáo viên nêu ví dụ cụ thể sinh động, dễ hiểu, dễ nhớ để học viên có thể hiểu, nắm vững kiến thức ngay tại lớp.

4. Đào tạo thực hành: Tuân thủ như học viên học theo diện bình thường. Quá trình giảng dạy cần phải nhấn mạnh thêm về tốc độ chạy xe trên đường, đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông, đi đường đèo dốc, tránh vượt, chuyển hướng đúng quy tắc đường bộ, đi đúng làn đường, phần đường quy định.

5. Dành thời gian hướng dẫn học viên về quy chế và nội dung sát hạch.

### **Chương III**

## **NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC SÁT HẠCH**

### **Điều 4. Nội dung sát hạch**

#### 1. Lý thuyết

Sử dụng bộ đề thi do Sở Giao thông vận tải ban hành. Mỗi đề thi gồm 12 câu hỏi, thời gian làm bài thi 15 phút, phân bổ cụ thể: 04 câu hỏi về Luật giao thông đường bộ; 08 câu hỏi về biển báo hiệu giao thông đường bộ, các tình huống giao thông đường bộ, các hành vi bị nghiêm cấm.

#### 2. Thực hành

a) Thí sinh đạt phần sát hạch lý thuyết mới được tham dự phần sát hạch thực hành lái xe trong hình.

b) Thực hiện theo quy trình sát hạch lái xe hạng A1 do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành.

### **Điều 5. Phương án tổ chức sát hạch**

#### 1. Lý thuyết

a) Thực hiện theo hình thức hỏi - đáp trực tiếp, sát hạch viên gọi thí sinh vào phòng thi theo danh sách, kiểm tra nhận dạng, đối chiếu giấy chứng minh thư nhân dân, bố trí chỗ ngồi, thí sinh chọn đề thi, đề nghị sát hạch viên đọc giúp những câu hỏi trong đề thi để thí sinh lựa chọn đáp án, kết quả trả lời được sát hạch viên hướng dẫn thí sinh đánh dấu nhân (x) vào bài thi theo ý trả lời của thí sinh.

b) Điểm đạt: Thí sinh trả lời đúng 09/12 câu hỏi.

c) Kết thúc bài thi: Sát hạch viên ký tên vào bài thi; thí sinh ký tên hoặc điểm chỉ vào bài thi.

#### 2. Thực hành

a) Thực hiện theo quy trình sát hạch lái xe hạng A1 do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành như các thí sinh thi theo diện bình thường.

b) Kết thúc bài thi: Sát hạch viên ký tên vào bài thi; thí sinh ký tên hoặc điểm chỉ vào bài thi. *th*

## **Điều 6. Thời gian tổ chức sát hạch**

1. Theo kế hoạch phê duyệt hàng năm của Sở Giao thông vận tải.
2. Kỳ sát hạch thực hiện tách biệt hoặc ghép với kỳ sát hạch của các thí sinh thường.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải**

1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thông báo công khai về những quy định có liên quan đến việc tổ chức đào tạo, sát hạch lái xe cho đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt.
2. Chỉ đạo các cơ sở đào tạo phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thông báo công khai về: Lịch sát hạch, địa điểm học và sát hạch, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân biết, tham gia học, sát hạch để được cấp giấy phép lái xe.
3. Biên soạn bộ đề sử dụng cho việc sát hạch lý thuyết trên cơ sở giáo trình đào tạo và bộ câu hỏi dùng cho sát hạch, cấp giấy phép lái xe hạng A1 do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành.
4. Phê duyệt giáo trình đào tạo, chương trình giảng dạy và kế hoạch đào tạo của cơ sở đào tạo.
5. Tổ chức các kỳ sát hạch, cấp giấy lái xe theo quy định này và hướng dẫn của Tổng cục Đường bộ Việt Nam.
6. Tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện quy định này.

#### **Điều 8. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố**

1. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các Sở, ban, ngành liên quan tuyên truyền và triển khai các quy định về tuyển sinh, đào tạo, sát hạch lái xe.
2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm kiểm tra, xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác của việc xác nhận đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt cho người có nhu cầu học và thi lấy giấy phép lái xe.
3. Có biện pháp ngăn chặn, xử lý các tiêu cực phát sinh trên địa bàn trong quá trình thực hiện.

#### **Điều 9. Trách nhiệm của UBND các xã, phường, thị trấn**

1. Tuyên truyền, phổ biến đến tổ, bản, tiểu khu để nhân dân biết tham dự học và thi lấy giấy phép lái xe.
2. Tạo điều kiện về cơ sở vật chất trong công tác tuyển sinh, đào tạo, sát hạch lái xe. *thực*



3. Kiểm tra, xác nhận và chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trước pháp luật về tính chính xác trong việc xác nhận đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt. Nghiêm cấm việc xác nhận không đúng đối tượng, khai gian dối về trình độ học vấn để lợi dụng học và sát hạch theo Quy định này.

### **Điều 10. Trách nhiệm của các cơ sở đào tạo**

1. Đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn theo quy định. Thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng, cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị giảng dạy, đội ngũ giáo viên, chú trọng đào tạo giáo viên là người biết tiếng dân tộc.

2. Biên soạn giáo trình đào tạo phù hợp trình độ dân trí của đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt trình Sở Giao thông vận tải xem xét, phê duyệt.

3. Tổ chức tuyển sinh đúng đối tượng; đào tạo đúng, đủ nội dung.

4. Tuyên truyền, phổ biến để nhân dân biết về quy trình đào tạo sát hạch để nhân dân hiểu, thực hiện đúng theo Quy định này.

### **Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, các sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các ngành, địa phương, đơn vị phản ánh về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp. / *Chốt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Minh**